ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105 /2026/QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 184/2025/NĐ-CP và Nghị định số 236/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 348 /TTr-SXD ngày 19 tháng 8 năm 2026 và Công văn số 7967/SXD-QLVT ngày 11/9/2026 về việc tiếp thu ý kiến của thành viên UBND tỉnh đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 10 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Phú Yên (cũ) ban hành Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB & TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Nhuân Byă

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 105/2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định của khoản 2 Điều 47 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Người điều khiển phương tiện; hành khách; người thuê vận chuyển hàng hóa.

3. Quy định này áp dụng đối với Sở Xây dựng; Công an tỉnh; Thuế tỉnh Đắk Lắk; Sở Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ có liên quan đến việc quản lý, kiểm tra, xử lý hoạt động sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

4. Quy định này không áp dụng đối với xe thô sơ là xe lăn dùng cho người khuyết tật, xe tương tự xe lăn dùng cho người khuyết tật; xe thô sơ là xe vật nuôi kéo, xe tương tự xe vật nuôi kéo.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe mô tô được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 34 của Luật số 36/2024/QH15.

2. Xe gắn máy được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 34 của Luật số 36/2024/QH15.

3. Xe thô sơ được quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật số 36/2024/QH15.

4. Kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ là hoạt động do tổ chức, cá nhân sử dụng các loại xe này để cung cấp dịch vụ vận tải người, hàng hóa trên đường bộ nhằm mục đích sinh lợi.

Chương II

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY, XE THÔ SƠ ĐỂ KINH DOANH VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH, HÀNG HÓA

Điều 4. Tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ

1. Chấp hành và thực hiện theo quy định pháp luật về hoạt động kinh doanh; quản lý, sử dụng, điều hành phương tiện, lái xe phục vụ hoạt động kinh doanh vận tải của mình.

2. Thực hiện các quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ tại khoản 1 Điều 47 Luật số 36/2024/QH15.

3. Thực hiện quy định về vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ tại Điều 65 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

4. Phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính, địa điểm kinh doanh hoặc nơi cá nhân cư trú về thông tin của phương tiện và người điều khiển phương tiện (họ, tên và số định danh cá nhân) tham gia kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa; khi có thay đổi thông tin đã thông báo, tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải có trách nhiệm thông báo bổ sung, cập nhật cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định; việc thông báo được thực hiện bằng phương thức trực tiếp hoặc trực tuyến, không yêu cầu cấp giấy xác nhận hoặc giải quyết theo thủ tục hành chính riêng. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và chia sẻ thông tin về số định danh cá nhân của người điều khiển phương tiện phải đúng mục đích quản lý nhà nước theo Quy định này, bảo đảm nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân và tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.

5. Không được sử dụng lái xe là người không có Giấy phép lái xe hoặc có Giấy phép lái xe nhưng không phù hợp với loại xe, người có Giấy phép lái xe bị trừ hết điểm, người đang bị tước hoặc bị thu hồi Giấy phép lái xe để điều khiển phương tiện kinh doanh vận tải (đối với loại phương tiện yêu cầu có Giấy phép lái xe) và người bị cấm hành nghề.

6. Thu tiền vận tải; thực hiện quy định của pháp luật về giá; cung cấp vé, chứng từ thu tiền vận tải theo quy định của pháp luật.

7. Bồi thường thiệt hại do người lao động, người đại diện của tổ chức, cá nhân gây ra trong quá trình vận tải theo quy định của pháp luật.

8. Từ chối vận tải hành khách có hành vi gây rối trật tự công cộng, cản trở hoạt động kinh doanh vận tải, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gian lận vé.

9. Từ chối vận chuyển hàng hóa cấm vận chuyển theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Người điều khiển phương tiện kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Người lái xe mô tô, xe gắn máy tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải bảo đảm các điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 56 Luật số 36/2024/QH15.

2. Người điều khiển xe thô sơ tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải có sức khỏe bảo đảm điều khiển xe an toàn và hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ.

3. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ khi tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tham gia giao thông phải có trang phục lịch sự, gọn gàng, nhận diện rõ nét vào ban đêm; trang phục do tổ chức, cá nhân tự chọn.

4. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, xe đạp máy kinh doanh vận tải hành khách phải thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 31 và khoản 2 Điều 33 Luật số 36/2024/QH15; người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, xe đạp máy kinh doanh vận tải hành khách có trách nhiệm mang theo mũ bảo hiểm cho hành khách đi cùng.

5. Có quyền từ chối vận chuyển

a) Hành khách có hành vi gây rối trật tự công cộng, cản trở hoạt động của người điều khiển phương tiện, tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người lái xe, hành khách trên xe; hành khách mang theo hàng hóa cấm vận chuyển theo quy định của pháp luật.

b) Hàng hóa cấm vận chuyển theo quy định của pháp luật.

c) Điều khiển phương tiện khi phát hiện phương tiện không bảo đảm các điều kiện về an toàn; xếp hàng trên xe không đúng quy định của pháp luật.

d) Hành khách được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, xe đạp máy không thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 31 và khoản 2 Điều 33 Luật số 36/2024/QH15.

6. Không được từ chối vận tải hành khách, hàng hóa, trừ lý do quy định tại khoản 5 Điều này; có trách nhiệm giúp đỡ hành khách; có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự; có trách nhiệm giúp đỡ, hỗ trợ liên hệ cơ sở y tế hoặc cơ quan chức năng gần nhất đối với hành khách có biểu hiện đau ốm, sinh nở; mặc trang phục theo quy định tại khoản 3 Điều này; không được chuyển hành khách, hàng hóa sang phương tiện khác khi chưa được sự đồng ý của hành khách, người thuê vận chuyển, trừ trường hợp bất khả kháng.

Điều 6. Phương tiện kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Xe mô tô, xe gắn máy khi tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên đường bộ phải đáp ứng các điều kiện được quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật số 36/2024/QH15.

2. Xe thô sơ khi tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên đường bộ phải đáp ứng các điều kiện được quy định tại Điều 26 Nghị định số 151/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

3. Phương tiện phải thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hành khách vận chuyển trên xe

1. Được vận chuyển theo thỏa thuận, cam kết với tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải, thanh toán tiền cước chuyến đi theo giá niêm yết hoặc theo thỏa thuận với tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải. Có quyền khiếu nại về chất lượng phục vụ thông qua đường dây nóng của cơ quan quản lý.

2. Chấp hành quy định về vận tải; thực hiện đúng hướng dẫn của lái xe; không mang theo hàng hóa cấm lưu thông, cấm vận chuyển theo quy định của pháp luật.

3. Chấp hành quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ; hành khách được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, xe đạp máy phải thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 31 và khoản 2 Điều 33 Luật số 36/2024/QH15.

4. Thực hiện phòng, chống dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Người thuê vận chuyển hàng hóa

1. Từ chối xếp hàng hóa lên phương tiện khi phương tiện đó không đúng thỏa thuận.

2. Yêu cầu người kinh doanh vận tải giao hàng hóa đúng thời gian, địa điểm và nội dung khác theo thỏa thuận; yêu cầu người kinh doanh vận tải hàng hóa bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3. Hàng hóa vận chuyển phải bảo đảm được phép lưu thông theo quy định của pháp luật; giao hàng hóa cho người kinh doanh vận tải đúng thời gian, địa điểm và nội dung khác theo thỏa thuận; tuân thủ quy định về xếp hàng lên xe.

4. Cử người áp tải hàng hóa trong quá trình vận tải đối với loại hàng hóa bắt buộc phải có người áp tải.

Điều 9. Phạm vi và thời gian hoạt động

1. Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ được hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trừ các tuyến đường, đoạn đường có cắm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động.

2. Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ được hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa 24/24 giờ hằng ngày, trừ các tuyến đường, đoạn đường có cắm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động theo giờ.

Điều 10. Dừng, đỗ đón trả hành khách và xếp, dỡ hàng hóa

Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ tham gia vận chuyển hành khách, hàng hóa thực hiện việc đón, trả khách tùy thuộc vào nhu cầu của hành khách và dừng, đỗ để chờ đón khách hoặc xếp, dỡ hàng hóa lên, xuống tại các địa điểm, khu vực không bị cấm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhưng phải bảo đảm an toàn giao thông và có biện pháp không để rò rỉ chất thải, rơi vãi hàng hóa, chất thải động vật ra đường gây ô nhiễm môi trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện việc cắm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hằng năm, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai thực hiện Quy định này tại địa phương và những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện, để kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này tại địa phương; tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn quản lý.

b) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, phối hợp với Sở Xây dựng và cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ đề xuất, tổ chức thực hiện việc cắm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô kinh doanh vận tải hành khách và hàng hóa trên địa bàn quản lý bảo đảm quy định tại Điều 9 và Điều 10 Quy định này.

c) Tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn; thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, thống kê danh sách các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 của Quy định này; lập danh sách theo dõi và định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng).

d) Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, báo cáo kết quả quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Xây dựng.

đ) Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc quản lý hoạt động của các nghiệp đoàn (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Thuế tỉnh Đắk Lắk

Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn việc thực hiện kê khai giá cước đối với các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô theo quy định.

4. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Công an các đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa có hành vi vi phạm Quy định này và vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng, cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc đề xuất, tổ chức thực hiện cắm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô để bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý vận tải. Phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ hỗ trợ triển khai các giải pháp, các ứng dụng, áp dụng công nghệ vào hoạt động quản lý, vận chuyển hành khách (gọi xe, đặt vé qua ứng dụng điện thoại di động) để phục vụ công tác quản lý, giám sát, hỗ trợ hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách và hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh trên địa bàn.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, các cơ quan thông tin, truyền thông

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn giao thông và Quy định này cho các đơn vị quản lý, sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gửi văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.